

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 91/2019/HS-ST

Ngày: 26-08-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Bảng.
2. Ông Phạm Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 08 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 05 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 08 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1994 tại xóm Q, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Q, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Trương Thị Ph; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự : không; Nhân thân: ngày 18/10/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh Bạc” ; bị tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 15/02/2019; tạm giam: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 02 tháng 03 năm 1991 tại xóm Ph, xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Ph, xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Phạm Thị T; vợ con: chưa có; tiền án: không; tiền sự : không; nhân thân: ngày 05/05/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ

sở giáo dục do nghiện ma túy; bị tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 15/02/2019; tạm giam: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (vắng mặt).

3. Dương Ngọc Ng, sinh ngày 12 tháng 03 năm 1976 tại xóm Q, xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Q, xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đại Ngh (đã chết) và bà Ngô Thị Nh (đã chết) Nhị; có vợ Phạm Thị T và 02 con; tiền án: không; tiền sự : không; bị tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 15/02/2019; tạm giam: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. Nguyễn Đình Q, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1976 tại xóm Ph, xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Ph, xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Qu và bà Phạm Thị T; có vợ Nguyễn Thị T và 03 con; tiền án: không; tiền sự : không; bị tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 15/02/2019; tạm giam: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. Trần Danh Th, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1981 tại xóm Ph, xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Ph, xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Danh Ph và bà Hồ Thị Kh; có vợ Nguyễn Thị O và 04 con; tiền án: không; tiền sự : không; bị tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 15/02/2019; tạm giam: không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/02/2019, Dương Ngọc Ng, sinh năm 1976, trú tại xóm Q, xã Kh, huyện Y điện thoại cho Trần Danh Th, sinh năm 1981, trú tại xóm Ph cùng xã, rủ Th đánh bạc, Th đồng ý và hẹn gặp nhau ở cầu sắt, xóm Ph, xã Kh để cùng đi bộ đến nhà của Nguyễn Đình Q, sinh năm 1976, trú tại xóm Ph để đánh bạc. Khi Dương Ngọc Ng và Trần Danh Th đang trên đường đi thì gặp Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1991, trú tại xóm Ph, xã Kh, Dương Ngọc Ng rủ Tr đi đánh bạc, Tr đồng ý. Trên đường đi đến nhà Q thì Nguyễn Văn Tr mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài rồi cả 03 người đi đến nhà của Nguyễn Đình Q, khi đến trước cổng nhà Nguyễn Đình Q, Trần Văn Th gọi Q ra mở cửa, khi tất cả đi vào trong sân thì Th nói với Q “ cho bọn em đánh bài một tý” (ý là xin Q vào nhà để đánh bạc), Nguyễn Đình Q đồng ý nên tất cả đi vào trong nhà còn Q đi ra khóa cổng lại. Khi ba người vào trong nhà, Dương Ngọc Ng lấy 01

chiếc chiếu nhựa có sẵn trong nhà đưa ra trải xuống giữa nhà, sau đó Ng, Th và Tr ngồi xuống chiếu, lấy bộ bài tú lơ khơ ra để đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh bài ba cây, cả ba người thông nhất mỗi lần đánh đặt số tiền từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Cách thức đánh do một người cầm bộ bài từ át đến chín (đã loại bỏ các lá bài từ 10 đến k) phát cho mỗi người 03 con bài và tính điểm, tính dây đồng hoa, tính sấp ai cao nhất thì thắng và được ăn tiền của người thấp hơn. Khi ba người Ng, Th và Tr đang đánh thì Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1994, trú tại xóm Q, xã Kh đi đến nhà của Q, Q ra mở cổng cho Tr vào nhà. Thấy mọi người đang đánh bạc thì Tr cũng ngồi xuống tham gia đánh bạc. Tất cả 04 người gồm Dương Ngọc Ng, Trần Danh Th, Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn Tr đánh bạc với nhau tại nhà của Nguyễn Đình Q đến 22 giờ 30 phút ngày 11/02/2019 bị lực lượng Công an huyện Yên Thành phát hiện vào bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa và thu trên chiếu bạc số tiền 1.450.000 đồng. Thu giữ tiền trong người của Trần Danh Th 7.000.000 đồng, Nguyễn Văn Tr 1.250.000 đồng, Nguyễn Văn Tr 1.150.000 đồng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Nguyễn Đình Q là người đã chủ động cho các đối tượng vào trong nhà và sử dụng chiếu của gia đình để đánh bạc. Số tiền các đối tượng mang theo và đã sử dụng vào vụ đánh bạc cụ thể như sau: Trần Danh Th mang theo tổng số tiền là 6.200.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt, Công an đã thu trong người Th 7.000.000 đồng, như vậy Th đã thắng tiền của người khác 800.000 đồng; Nguyễn Văn Tr mang theo 1.950.000 đồng, số tiền này sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt Công an thu trong người Tr 1.250.000 đồng, như vậy Tr đã bị thua 700.000 đồng; Dương Ngọc Ng mang theo số tiền 1.700.000 đồng, số tiền này Ng để toàn bộ dưới chiếu để đánh bạc, khi bị bắt Ng không rõ đã bị mất hay được bao nhiêu tiền; Nguyễn Văn Tr mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi Công an bắt đã thu giữ trong người Tr 1.150.000 đồng, như vậy Tr đã được 150.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng đã sử dụng trong vụ đánh bạc là 6.650.000 đồng. Trong quá trình điều tra, Công an huyện đã trả lại cho Trần Danh Th 4.200.000 đồng vì đây là số tiền không sử dụng vào vụ đánh bạc, số tiền 6.650.000 đồng đã chuyển vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, 01 bộ bài và 01 chiếc chiếu nhựa là tang vật trong vụ án đã tạm giữ để xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 67/VKS-HS, ngày 13 tháng 05 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn Tr, Dương Ngọc Ng, Nguyễn Đình Q, Trần Danh Th về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 6 đến 9 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Danh Th từ 6 đến 9 tháng tù. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Dương Ngọc Ng từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Q từ 6 đến 9 tháng tù. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 6 đến 9 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm nông nghiệp, thu nhập thấp, tài sản không đáng kể nên không áp dụng.

Vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài và 01 chiếc chiếu nhựa.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 6.650.000,00 đồng.

Án Phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Các bị cáo đề nghị: Giảm nhẹ mức án cho bị cáo để các bị cáo sớm trở về với cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn Tr trốn khỏi địa phương, ngày 30/06/2019 Công an huyện Yên Thành ra quyết định truy nã bị cáo Tr, ngày 10/08/2019 Công an huyện Yên Thành báo cáo việc truy nã không có kết quả nên Tòa án nhân dân huyện Yên Thành đã ra quyết định xét xử sơ thẩm vụ án và Tiến hành niêm yết Quyết định xét xử theo quy định nhưng bị cáo vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo Tr.

[2] Về nội dung: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/02/2019, Dương Ngọc Ng rủ Trần Danh Th, Nguyễn Văn Tr đều ở xã Kh đánh bạc, Th và Tr đồng ý. Rồi cả ba người đi đến nhà Nguyễn Đình Q ở xóm Ph, xã Kh. Trên đường đi Tr mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, khi đến nơi Th gọi Q ra mở cửa, mọi người đi vào trong sân thì Th nói với Q “ cho bọn em đánh bài một tý”, Q đồng ý nên mọi người đi vào trong nhà Q, còn Q đi ra khóa cổng lại.

Ba người vào trong nhà, Ng lấy 01 chiếc chiếu nhựa trong nhà đưa ra trải xuống giữa nhà, sau đó Ng, Th và Tr ngồi xuống chiếu, lấy bộ bài tú lơ khơ ra để đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh bài ba cây, cả ba người thống nhất mỗi lần đánh đặt số tiền từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng.

Một lúc sau, Nguyễn Văn Tr đi đến nhà Q chơi, Q ra mở cổng, Tr đi vào nhà thấy Ng, Th và Tr đang đánh bạc thì Tr cũng ngồi xuống tham gia đánh bạc.

Ng, Th, Tr và Tr đánh bạc với nhau tại nhà của Nguyễn Đình Q đến 22 giờ 30 phút ngày 11/02/2019 bị lực lượng Công an huyện Yên Thành phát hiện vào bắt quả tang, thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa và thu trên chiếu bạc số tiền 1.450.000 đồng, thu giữ tiền trong người của Th 7.000.000 đồng, Tr 1.250.000 đồng, Tr 1.150.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng Ng, Th, Tr, Tr đều đã thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây và đã chứng minh được số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.650.000 đồng. Cụ thể Dương Ngọc Ng sử dụng 1.700.000 đồng, Trần Danh Th sử dụng 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn Tr sử dụng 1.950.000 đồng, Nguyễn Văn Tr sử dụng 1.000.000 đồng. Nguyễn Đình Q là người đã chủ động cho các đối tượng sử dụng nhà mình để đánh bạc.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định các bị cáo đánh bài ba cây được thua bằng tiền. Do đó các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Số tiền các bị cáo đánh bạc là 6.650.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, đến nếp sống văn minh của xã hội, gây ra tan cửa nát nhà, do đánh bạc mà dẫn đến các hành vi phạm tội khác như trộm cắp, cướp giật, cho vay nặng lãi ..., gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn, quần chúng nhân dân bất bình. Cần phải xử lý nghiêm, tuy nhiên các bị cáo cùng thực hiện một tội phạm, đều là người thực hành nên đồng phạm giản đơn, cần phân hóa vai trò của các bị cáo khi xem xét mức hình phạt.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Ng: Là người khởi xướng, tìm vị trí đánh bạc, trải chiếu, có số tiền tham gia đánh bạc 1.700.000 đồng đứng thứ ba, nhưng bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tình chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 07 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo.

Hành vi phạm tội của bị cáo Tr: Là người tham gia đánh sau, có số tiền tham gia đánh bạc 1.000.000 đồng đứng thứ 4, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, không có tiền án, tiền sự, bị cáo khai báo thành khẩn. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tình chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 07 tháng đến 09 tháng tù, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Th: Có số tiền tham gia đánh bạc 2.000.000 đồng đứng thứ nhất, là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố là Trần Danh Phương tham gia quân đội bị thương được cấp thẻ thương binh; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tình chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Xử phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Tr: Có số tiền tham gia đánh bạc 1.950.000 đồng đứng thứ hai, là người có nhân thân xấu, không có tiền án, tiền sự, bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn trong quá trình xét xử, Công an ra quyết định truy nã nhưng không có kết quả. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử

phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tình chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Q: Đã dùng nhà của mình làm nơi đánh bạc, nhưng bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tình chất mức độ phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành từ 12 tháng đến 15 tháng. Khấu trừ thu nhập mỗi tháng từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo Ng, Tr, Tr, Q, Th làm nghề nông nghiệp, thu nhập thấp, tài sản không đáng kể vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[5] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu nhựa; tiền mặt 6.650.000 đồng.

Xét 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu nhựa không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền mặt 6.650.000 đồng cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước như quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Dương Ngọc Ng 07 (bảy) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Dương Ngọc Ng cho Ủy ban nhân dân xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Dương Ngọc Ng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Dương Ngọc Ng cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Dương Ngọc Ng phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58 ; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn Tr 06 (Sáu) tháng tù về tội “ đánh bạc”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 15/02/2019.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58 ; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Trần Danh Th 07 (Bảy) tháng tù về tội “ đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Trần Danh Th cho Ủy ban nhân dân xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Trần Danh Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Trần Danh Th cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Trần Danh Th phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn Tr 09 (Chín) tháng tù về tội “ đánh bạc”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 12/02/2019 đến ngày 15/02/2019.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17, 58 ; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Đình Q 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “ đánh bạc”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ thời hạn tạm giữ 03 ngày (từ ngày 12/02 đến ngày 15/02/2019), quy đổi thành 9 ngày cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập của Nguyễn Đình Q trong thời gian chấp hành án, mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn) để sung vào ngân sách Nhà Nước.

Giao Nguyễn Đình Q cho Ủy ban nhân dân xã Kh, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình Q có trách nhiệm phối hợp với Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Q.

- Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 chiếc chiếu nhựa (đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý)

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 6.650.000 (Sáu triệu, sáu trăm năm mươi nghìn) đồng (đã chuyển vào tài khoản số 39.490.104.774.600.000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành tại Kho bạc nhà nước Yên Thành ngày 19/04/2019)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn Tr, Dương Ngọc Ng, Nguyễn Đình Q, Trần Danh Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Bảng Phạm Xuân Thanh

Phan Xuân Thọ